

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSPT

Ngày: 24-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Thẩm phán:

1/ Ông Lê Thành Tân

2/ Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2017/HSPT ngày 05/12/2017 đối với bị cáo Lê Văn K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSSST ngày 26/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn K, sinh năm 1975, tại ấp Tường Hưng, xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp Tường Hưng, xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị M; vợ là Hồ Thị Kiều T; có 08 người con; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần ngày 26/9/2016 bị xử phạt hành chính về hành vi dùng điện đánh bắt thủy sản, đã nộp phạt ngày 03/11/2017.

Bị cáo tại ngoại và có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo:

Người bị hại: Ông Trần Văn T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp Tường Hưng, xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/7/2017 Lê Văn K đi thăm ao cá và ruộng dưa hấu của bị cáo tại ấp Tường Hưng, đất giáp ranh với đất trồng cam của anh Trần Văn T. Do có mâu thuẫn từ việc anh T báo công an xã việc K dùng điện xiệt cá nên K nảy sinh ý định nhổ cam của anh T. K sang vườn và nhổ 130 cây cam sành 70 ngày tuổi của anh T. Sau khi nhổ xong số cam K đi vào nhà ngủ.

Kết luận định giá: 130 cây cam sành 70 ngày tuổi có giá trị 2.600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 2.600.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án số 27/2017/HSST ngày 26/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn: Xử phạt bị cáo Lê Văn Khấn, 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/11/2017, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xuống án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn K giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo vì gia đình đông con (08 đứa con, đứa nhỏ nhất gần 3 tuổi), gia đình không ruộng vườn, vợ chồng bị cáo làm thuê để sống và nuôi các con. Bị cáo xin tại ngoại để làm lo cho gia đình, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Người bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giá trị tài sản thiệt hại, hậu quả bị cáo gây ra cho bị hại, nhân thân bị cáo. Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng với hành vi mà bị cáo gây ra. Tại phiên tòa xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, xử y án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn K thừa nhận ngày 27 tháng 7 năm 2017 có hành vi nhổ 130 cây cam 70 ngày tuổi của anh Trần Văn T, gây thiệt hại cho gia đình anh T giá trị là 2.600.000 đồng, là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với lời khai của người bị hại; với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thu thập và được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt xuống án treo.

[2] Xét hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại tài sản hợp pháp của người bị hại. Vì vậy cần phải xử bị cáo mức án tương xứng để răn đe giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Nội dung kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo với lý do gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính không nghề nghiệp phải làm thuê, có 08 đứa con, đứa nhỏ nhất là gần 3 tuổi, đứa lớn đi làm thuê kiếm sống. Bản thân bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhưng xét thấy bản thân bị cáo vì ám ức việc anh T báo công an xã về việc bị cáo xiết cá, mà hành vi xiết cá của bị cáo là vi phạm, nhà nước cấm các trường hợp xiết cá. Do đó hành vi của bị cáo xuất phát từ sự mâu thuẫn này là không đáng. Tại tòa hôm nay bị cáo trình bày các lý do trên cũng không đủ cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Xét việc đề nghị của Kiểm sát viên không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí cho bị cáo, bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn K. Giữ nguyên Bản sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 26/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tuyên bị cáo Lê Văn K, phạm tội Hủy hoại tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn K: 06 (Sáu) tháng tù, về tội Hủy hoại tài sản.

Thời hạn chấp hành án của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Bị cáo Lê Văn K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TANDCC: 1;

-VKSND TVL: 2;

-TA+Chi cục THA Trà Ôn: 3;

-SỞ TƯ PHÁP: 1,

-PHÒNG HS CAVL: 1;

-TTG+BC: 02;

-Lưu hồ sơ vụ án: 4.

Nguyễn Văn Hòa

